TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 28-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Hiền

Bà Lý Thị Lan.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thuỳ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS, ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo;

Vi Văn H, sinh ngày 06/9/1988 tại huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn S, sinh năm 1958 và con bà Chu Thị A, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2022, tạm giam từ ngày 25/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Chu Thị A, địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Sầm Văn H. Vắng mặt.

2. Hoàng Văn M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 23/11/2022, tại thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tổ công tác Công an huyện Văn Quan phát hiện Vi Văn H có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra thu giữ trong bàn tay phải của Vi Văn H 01 gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon màu trắng là 16 gói nhỏ bằng giấy kẻ ô li màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, Vi Văn H khai nhận là ma túy Heroine mua để sử dụng và bán. Vật chứng đồ vật thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, lắp sim số 0364612923 có số Imei1: 861746052697980, Imei2: 861746052697998; 01 mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 98N2 - 9360; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001811 mang tên Hoàng Văn M; số tiền 500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Văn H thu giữ số tiền 7.060.000 đồng; 01 quyển vở có dòng kẻ ô li nhãn hiệu Hải Tiến, bìa vở có dòng chữ SUPER HERO, BABY NOTEBOOK; 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 24cm, cán dao được làm bằng gỗ dài 10cm, dao dài 14cm, phần rộng nhất có diện 3,2cm .

Tại Kết luận giám định số 35/KL-KTHS, ngày 08/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (thu giữ của Vi Văn H) là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,699 gam (đã trừ bì).

Kết luận giám định số 62/KL-KTHS, ngày 08/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 7.560.000 đồng (thu giữ của Vi Văn H) đều là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra và phiên toà, bị cáo Vi Văn H khai nhận hành vi phạm tội: Khoảng 19 giờ ngày 22/11/2022 Vi Văn H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N2 - 9360 từ nhà đến khu vực chợ Đ, thành phố L để mua ma túy Heroine về sử dụng và bán. Đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông (không quen biết) làm nghề xe ôm, cao khoảng 1m75, đeo khẩu trang, bị cáo nhờ người đàn ông này mua hộ 2.000.000 đồng ma túy Heroine, người đàn ông yêu cầu bị cáo Vi Văn H phải trả công mua ma túy là 500.000 đồng, bị cáo đồng ý và đưa cho người đàn ông 2.500.000 đồng. Người đó đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho 01 cục ma túy Heroine bọc trong gói giấy màu trắng. Bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N2 - 9360 đi về nhà, khi về đến nhà bị cáo đem ma túy ra khu vực gốc cây sim trong vườn trước nhà, dùng bật lửa ga nghiền cục ma túy thành bột, rồi quay vào trong nhà lấy 01 quyển vở có dòng kẻ ô li nhãn hiệu Hải Tiến, lấy dao cắt nhỏ tờ giấy ô li thành các mảnh nhỏ, chia ma túy vào các mảnh giấy gói lại, được 24 gói. Sau đó Vi Văn H sử dụng hết 07 gói, còn 17 gói cho vào túi nilon màu trắng cất dưới gốc cây sim, dùng lá cây phủ lên rồi vào nhà ngủ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 23/11/2022, Sầm Văn H gọi điện thoại cho bị cáo Vi Văn H hỏi mua 01 gói ma túy với giá là 100.000 đồng, bị cáo đồng ý và hẹn Sầm Văn H đi đến chỗ khu đất trống gần Ủy ban nhân dân xã B, huyện V để giao dịch. Bị cáo đi đến chỗ cất giấu ma túy hôm trước lấy túi nilon đựng 17 gói ma túy Hêroine, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N2 - 9360 đem theo gói ma túy đến điểm hẹn bán

cho Sầm Văn H 01 gói giá 100.000 đồng. Số ma túy còn lại bị cáo cầm trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N2 - 9360 đi đến Trung tâm y tế huyện V để uống thuốc cai nghiện Methadol, khi đang trên đường đi thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với số tiền số tiền 500.000 đồng Công an thu giữ khi bắt quả tang trong đó có 400.000 đồng là tiền của bị cáo bán cây cảnh, nay bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo; số tiền 100.000 đồng là tiền bán ma túy cho Sầm Văn H đề nghị xử lý theo quy định. Đối với số tiền Công an thu giữ được 7.060.000 đồng dưới chiếu trên giường trong phòng khách của gia đình bị cáo là tiền của cả gia đình bán hồi có được. Chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng có số Imei1 861746052697980, Imei2 861746052697998 là điện thoại của bị cáo sử dụng liên lạc bán ma tuý cho Sầm Văn H bị cáo đề nghị xử lý theo quy định, sim điện thoại số 0364612923 bị cáo không yêu cầu trả lại đề nghị tiêu huỷ; Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N2 – 9360 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua, bán ma tuý là xe của mẹ bị cáo đưa tiền cho đi mua từ năm 2014 về làm phương tiện đi lại của gia đình, nay đề nghị trả lại tiền và chiếc xe mô tô cho mẹ của bị cáo là bà Chu Thị A.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, theo điểm c khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bà Chu Thị A (mẹ bị cáo) trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N2 – 9360 mà Vi Văn H sử dụng trên đường thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ ma tuý là chiếc xe do bà đưa tiền cho Vi Văn H mua từ năm 2014 từ số tiền của bà đưa cho, do bà không có giấy phép lái xe nên cho con trai đi mua làm phương tiện đi lại của cả gia đình, đến nay chưa làm thủ tục sang tên, việc Vi Văn H lấy xe đi mua bán ma tuý bà không biết. Đối với số tiền 7.060.000 đồng do Cơ quan điều tra thu giữ trên đầu giường trong phòng khách của gia đình khi khám xét nơi ở là tiền của gia đình bà bán hồi mà có, số tiền này là để chi tiêu dịp tết nguyên đán và mua máy móc phục vụ nông nghiệp. Nay đề nghị trả lại cho bà Chu Thị A chiếc xe mô tô và số tiền nêu trên.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên toà, nhưng trình bày tại Cơ quan điều tra trình bày:

Sầm Văn H trình bày: Bản thân là người nghiện ma tuý, trước đây thỉnh thoảng có mua ma với nhiều người để sử dụng nhưng không nhớ đã mua với ai. Lần gần nhất là ngày 23/11/2022 Sầm Văn H được mua ma tuý 01 lần với Vi Văn H 01 gói số tiền là 100.000 đồng, sau khi mua về đã sử dụng hết cho bản thân.

Hoàng Văn M trình bày: xe mô tô biển kiểm soát 98N2 – 9360 thuộc sở hữu của Hoàng Văn M. Đến năm 2014 đã bán cho một người đàn ông không quen biết ở xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang, khi bán chiếc xe không làm giấy tờ mua bán và do thời gian đã lâu nên không nhớ bán chiếc xe được số tiền bao nhiêu, không biết được thông tin, địa chỉ của người đàn ông này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1, Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự, tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định để đảm bảo thi hành án. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,599 gam Heroine (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói; 01 quyển vở có dòng kẻ ô li nhãn hiệu Hải Tiến, bìa vở có dòng chữ SUPER HERO, BABY NOTEBOOK; 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 24cm, cán dao được làm bằng gỗ dài 10cm, dao dài 14cm, phần rộng nhất có diện 3,2cm là vật cấm. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại số 0364612923. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có. Trả lại cho Vi Văn H số tiền 400.000 đồng, trả lại cho bà Chu Thị A số tiền 7.060.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 98N2 – 9360 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Văn M. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Nếu bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí, có đơn xin miễn thì cho bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát

Người bào chữa trình bày: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật, xã hội có phần hạn chế. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy với mục đích là để phục vụ cho bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự áp dụng mức hình phạt tù mức thấp hơn mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về hình phạt bổ sung đền nghị không áp dụng do bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N2 - 9360 thu giữ của Vi Văn H, xác định chiếc xe là của gia đình Vi Văn H mua khoảng năm 2014 với Hoàng Văn M với giá là 7.000.000 đồng kèm 01 Giấy đăng xe mô tô mang tên Hoàng Văn M, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình bị cáo. Đối với số tiền 7.560.000 đồng trong đó có 7.060.000 đồng là tiền của gia đình hái hồi bán có được; 400.000 đồng là tiền của Vi Văn H bán cây cảnh, đề nghị trả lại cho Vi Văn H và gia đình vì xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với số tiền 100.000 đồng Vi Văn H bán ma tuý cho Sầm Văn H đề nghị xử lý theo quy định.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng bị ép cung,

nhưng bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 23/11/2022 tại thôn B, xã B, huyện V, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Vi Văn H đang cầm trong tay 16 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,699 gam, đây là số ma túy còn lại sau khi H vừa bán cho Sầm Văn H 01 gói với giá 100.000 đồng. Nguồn gốc số ma túy H mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giá 2.500.000 đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn H về hành vi phạm tội Mua trái phép chất ma tuý là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan.

[3] Xét về năng lực, hành vi: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vi Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma tuý do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy qua xác minh tại địa phương bị cáo không sở hữu tài sản liên quan đến quyền sử dụng đất, không có tài sản riêng có giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo, không có việc làm và thu nhập ổn định, nếu phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vi Văn H tại khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do không có đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh do vậy không có cơ sở để xử lý. Đối với Sầm Văn H được mua chất ma túy với Vi Văn H về sử dụng hết, Công an huyện Văn Quan đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sầm Văn H là thoả đáng.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 98N2 – 9360 nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đen trắng, bị cáo mua năm 2016 kèm 01 giấy chứng

nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001811 mang tên Hoàng Văn M qua điều xác minh cho thấy là tài sản chung của gia đình bị cáo, do vậy cần trả lại cho mẹ bị cáo là bà Chu Thị A; Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng có số Imei1 861746052697980, Imei2 861746052697998 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 sim điện thoại số 0364612923 đã sử dụng vào việc liên lạc bán ma tuý, nay bị cáo không yêu cầu trả lại, đề nghị tiêu huỷ nên được chấp nhận. Đối với 01 gói giấy chứa 0,599 gam Heroine (còn lại sau giám định) và bao gói là vật cấm lưu hành; 01 quyển vở có dòng kẻ ô ly nhãn hiệu Hải Tiến bìa vở có dòng chữ SUPER HERO BABY NOTEBOOK, 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 24cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, dao dài 24cm, phần rộng nhất có diện 3,2m là vật liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu huỷ. Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền của bị cáo cây cảnh, không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy trả lại cho bị cáo. Số tiền 100.000 đồng là số tiền bị cáo bán ma túy cho Sầm Văn H là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 7.060.000 đồng thu được trên giường ngủ trong phòng khách của gia đình là tiền của gia đình bị cáo bán hồi có được, nay bị cáo đề nghị trả lại cho bà Chu Thị A là có căn cứ, được chấp nhận.

[13] Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14 Xét đề nghị của người bào chữa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết khác phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng về hình phát chính người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý nên mức đề nghị mà Viện kiểm sát đưa ra là phù hợp với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[15] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vi Văn H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn phí phù hợp Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội nên được miễn án phí. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 11 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì thư được dán kín niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chưa 0,599 gam Heroine (còn lại sau giám định) và bao gói; 01 quyển vở có dòng kẻ ô ly nhãn hiệu Hải Tiến bìa vở có dòng chữ SUPER HERO BABY NOTEBOOK; 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 24cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, dao dài 24cm, phần rộng nhất có diện 3,2m và một sim điện thoại số 0364612923.

3.3. Tịch thu hoá giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, màn hình cảm ứng có số Imei1 861746052697980, Imei2 861746052697998.

3.3. Tịch thu số tiền 100.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3.4. Trả lại bị cáo Vi Văn H số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Trả lại cho bà Chu Thị A số tiền 7.060.000 đồng (Bẩy triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 xe mô tô biển kiểm soát 98N2 – 9360 nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đen trắng, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001811 mang tên Hoàng Văn M

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2023 và tài khoản tạm gửi ngày 14/2/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Vi Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Mỹ Phước